



ỨNG DỤNG SƠ ĐỒ TƯ DUY TRONG VIỆC HƯỚNG DẪN HỌC SINH LỚP 5 LẬP DÀN Ý CÁC BÀI VĂN THUỘC THỂ LOẠI VĂN MIÊU TẢ

Lê Ngọc Hóa¹

¹ Khoa Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ

ABSTRACT

To write a describing essay satisfying the standard of a full-constituted entity, primary students must have many necessary skills: defining requirements of title, observing to look for ideals, make outline, writing paragraphs, linking paragraphs each other... Gathering and arranging ideals are important skills and not easy for most of children. If primary children do not know how to make outline for a describing essay, they will create a messy essay, lack of duplicate. At the present, in teaching at primary level, mind map is used as a useful tool to gather and deploy ideas effectively in writing process. This paper described the experiment which aimed to train grade-five students of Vietnamese – American school (Can Tho city) to using mind map in building the ideas of descriptive essay. The methods such as experiment teaching, observing class, quantitative and qualitative analysis were used to collect primary students' learning products. The experiment initially demonstrated that mind map is an effective look helping students study well descriptive essay. Besides, if being guided logically, primary children not only develop skills of collecting and deploying ideals but also develop their associated and imaginative ability.

Thông tin chung:

Ngày nhận: 08/10/2012

Ngày chấp nhận: 25/03/2013

Title:

Applying mind map on instructing 5-grade students to make the outline for describing essays

Từ khóa:

Sơ đồ tư duy trong dạy học ở tiểu học, thể loại văn miêu tả, lập dàn ý cho bài văn miêu tả, thu thập và triển khai ý trong viết văn miêu tả

Keywords:

Mind map in teaching at primary level, descriptive essay, making outline for descriptive essays, gathering and deploying ideals

TÓM TẮT

Để viết được một bài văn miêu tả hoàn chỉnh, học sinh (HS) cần có rất nhiều kỹ năng cần thiết: xác định các yêu cầu của tiêu đề, quan sát để tìm ý tưởng, phác thảo, viết đoạn văn, liên kết đoạn với nhau... Thu thập và sắp xếp ý tưởng là những kỹ năng quan trọng và không dễ dàng đối với hầu hết HS. Nếu không biết cách lập dàn ý, bài văn của các em sẽ trở nên lộn xộn, thiếu ý, lặp ý... Hiện nay, ở trường tiểu học, sơ đồ tư duy (SĐTD) được sử dụng như một công cụ dùng để tập hợp và triển khai ý một cách hiệu quả. Bài nghiên cứu này mô tả lại quá trình thực nghiệm sư phạm với mục tiêu rèn luyện cho HS lớp 5 – trường Phổ thông Việt Mỹ - Cần Thơ kỹ năng sử dụng SĐTD trong lập dàn ý cho bài văn thuộc thể loại miêu tả. Quá trình thực nghiệm sử dụng các phương pháp như dạy thực nghiệm trên HS; quan sát lớp học; phương pháp phân tích định tính và định lượng. Thực nghiệm bước đầu đã chứng minh: HS sử dụng SĐTD trong tìm ý và lập dàn ý khi làm văn miêu tả không chỉ tạo tiền đề tốt cho khâu viết bài mà khả năng liên tưởng, tưởng tượng của các em cũng được rèn luyện và phát triển.

1 ĐẶT VẤN ĐỀ

Khâu xây dựng dàn ý trước khi tạo lập một bài văn thuộc thể loại miêu tả là một yêu cầu tiên quyết, song không dễ thực hiện đối với đa số học sinh. Thông thường các em chỉ tiến hành lập dàn ý khi giáo viên yêu cầu và làm chiếu lệ nên khi viết bài văn miêu tả hoàn chỉnh, các em gặp khó khăn trong tìm ý, sắp xếp ý và diễn đạt thành lời văn. SĐTD là một công cụ có ưu thế trong tập hợp, tổ chức và triển khai ý tưởng nên trong bài báo này, SĐTD được giới thiệu như một phương tiện để hướng dẫn HS lập dàn ý cho một bài văn miêu tả. Quá trình thực nghiệm được tiến hành nhằm rèn luyện cho HS lớp 5 kỹ năng lập dàn ý một bài văn miêu tả thông qua công cụ là SĐTD.

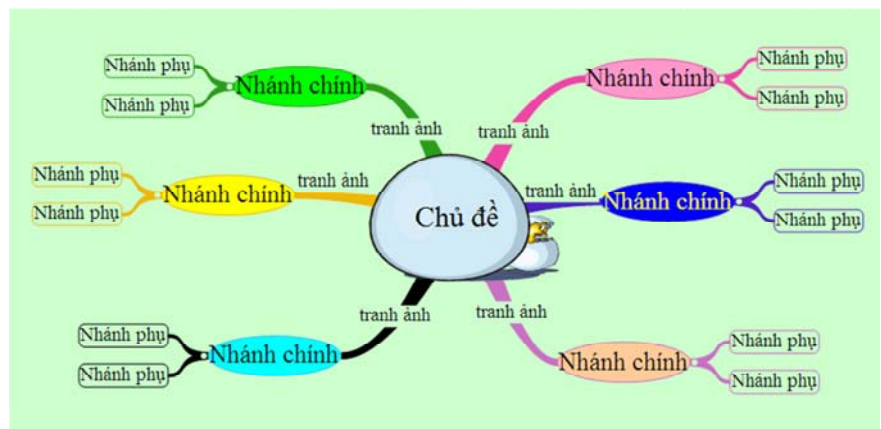
2 CƠ SỞ LÝ THUYẾT

2.1 Cơ sở lý thuyết về vận dụng sơ đồ tư duy trong dạy học

2.1.1 Khái niệm – Cấu trúc SĐTD

Khái niệm

Hình 1: Minh họa Cấu trúc của SĐTD



2.1.2 Nguồn gốc của SĐTD

Người phát minh ra SĐTD là giáo sư Tony Buzan (sinh năm 1942 tại London, Anh). Phương pháp này được phát triển vào cuối thập niên 60 (của thế kỉ 20) như là một cách để giúp học sinh "ghi lại bài giảng" mà chỉ dùng các từ then chốt và các hình ảnh. Cách ghi chép này sẽ nhanh hơn, dễ nhớ và dễ ôn tập hơn. Tony Buzan đã tìm ra các rèn luyện trí nhớ của mình bằng SĐTD, nhờ đó mà sau này ông đạt danh hiệu là một trong những người có trí thông

SĐTD còn gọi là bản đồ tư duy, lược đồ tư duy,... là hình thức ghi chép nhằm tìm tòi đào sâu, mở rộng một ý tưởng, hệ thống hóa một chủ đề hay một mạch kiến thức,... bằng cách kết hợp việc sử dụng đồng thời hình ảnh, đường nét, màu sắc, chữ viết với sự tư duy tích cực. Đặc biệt đây là một sơ đồ mở, không yêu cầu tỉ lệ, chi tiết chặt chẽ như bản đồ địa lí, có thể vẽ thêm hoặc bớt các nhánh, mỗi người vẽ một kiểu khác nhau, dùng màu sắc, hình ảnh, các cụm từ diễn đạt khác nhau, cùng một chủ đề nhưng mỗi người có thể "thể hiện" nó dưới dạng SĐTD theo một cách riêng, do đó việc lập SĐTD phát huy được tối đa khả năng sáng tạo của mỗi người.

Cấu trúc

Cấu trúc của một SĐTD gồm có: Phần Chủ đề (nội dung chính); Các nhánh chính (triển khai cho chủ đề); Nhánh phụ (triển khai nhánh chính); Phần Minh họa (kí hiệu, biểu tượng, tranh ảnh... kèm theo để làm cho sơ đồ thêm sinh động, dễ hình dung, liên tưởng).

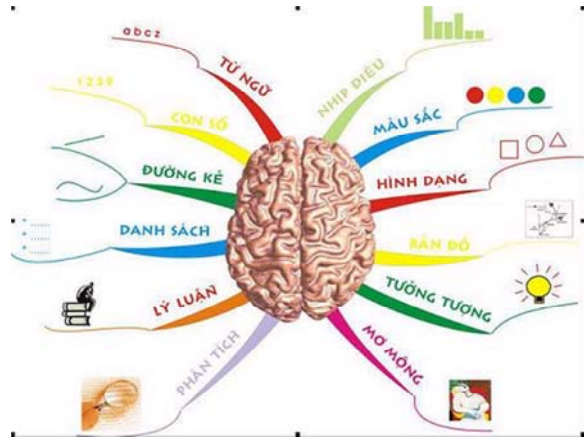
minh và sáng tạo nhất thế giới. Tờ Thời báo London sau đó viết rằng: "... những gì Buzan làm cho tư duy nhân loại cũng giống như Stephen Hawking đã làm cho vũ trụ".

2.1.3 Vận dụng SĐTD trong dạy học

Cơ sở của việc vận dụng SĐTD trong dạy học

Hai bán cầu não của con người có chức năng đa dạng và riêng biệt. Phát triển cân bằng não trái và não phải là một trong những nguyên tắc quan trọng để phát triển trí tuệ cho trẻ.

Hình 2: Minh họa chức năng của hai bán cầu não



Sơ đồ tư duy đã thể hiện ra bên ngoài cách thức mà não bộ chúng ta hoạt động đó là liên kết, liên kết và liên kết. Mọi thông tin tồn tại trong não bộ của con người đều cần có các liên kết để có thể tìm thấy và sử dụng. Khi có một thông tin mới được đưa vào, để được lưu trữ và tồn tại, chúng cần kết nối với các thông tin cũ đã tồn tại trước đó.

Việc sử dụng các từ khoá, chữ số, màu sắc và hình ảnh trong SĐTD đã đem lại tác dụng lớn vì đã huy động cả bán cầu não phải và não trái cùng hoạt động. Sự kết hợp này sẽ tăng cường các liên kết giữa hai bán cầu não, kết quả là tăng cường trí tuệ và tính sáng tạo của bộ não.

Như vậy, SĐTD là một công cụ hữu ích trong giảng dạy và học tập ở trường phổ thông cũng như các bậc học khác vì nó giúp giáo viên (GV) và HS trong việc trình bày các ý tưởng một cách rõ ràng, suy nghĩ sáng tạo, học tập thông qua biểu đồ, tóm tắt thông tin của một bài học hay một quyển sách, bài báo, hệ thống lại kiến thức đã học, tăng cường khả năng ghi nhớ, đưa ra ý tưởng mới...

Phạm vi vận dụng SĐTD trong dạy học

Sơ đồ tư duy có thể được vận dụng một cách linh hoạt trong tất cả các lĩnh vực của đời sống, đặc biệt trong công tác quản lí, trong tất cả các môn học (thuộc lĩnh vực tự nhiên, xã hội và ngoại ngữ) và bất kì giai đoạn nào của tiến trình bài dạy ở bậc phổ thông nói chung và bậc tiểu học nói riêng.

Những lưu ý khi vận dụng SĐTD trong dạy học

SĐTD là một sơ đồ mở nên không yêu cầu tất cả các nhóm HS có chung một kiểu SĐTD, GV chỉ nên chỉnh sửa cho HS về mặt kiến thức, góp ý thêm về đường nét vẽ, màu sắc và hình thức (nếu cần).

Bắt đầu từ trung tâm với hình ảnh của chủ đề vì một hình ảnh có thể diễn đạt được cả ngàn từ và giúp HS sử dụng trí tưởng tượng của mình. Một hình ảnh ở trung tâm sẽ giúp ta tập trung được vào chủ đề và làm cho các em hưng phấn hơn.

Nói các nhánh chính (cấp một) đến hình ảnh trung tâm, nối các nhánh cấp hai đến các nhánh cấp một,... bằng các đường cong với màu sắc khác nhau.

Tóm lại, sử dụng SĐTD sẽ dễ dàng hơn trong việc phát triển ý tưởng, tìm tòi xây dựng kiến thức mới. Nhờ sự liên kết các nét vẽ cùng với màu sắc thích hợp và cách diễn đạt riêng của mỗi người, SĐTD giúp bộ não liên tưởng, liên kết các kiến thức đã học trong sách vở, đã biết trong cuộc sống... để phát triển, mở rộng ý tưởng. Sau khi HS tự thiết lập SĐTD kết hợp việc thảo luận nhóm dưới sự gợi ý, dẫn dắt của GV dẫn đến kiến thức của bài học một cách nhẹ nhàng, tự nhiên.

2.1.4 Cách vẽ SĐTD

Vẽ SĐTD bằng tay

Bước 1: Từ trung tâm tờ giấy, viết từ (hay cụm từ) khoá cô đọng, có thể vẽ kèm một hình ảnh (hay đính một bức tranh) minh họa. Chú ý sử dụng màu sắc vì màu sắc có tác dụng kích

thích não. Tuy nhiên, không lạm dụng quá nhiều màu sắc.

Bước 2: Vẽ một đường phân nhánh từ trung tâm cho mỗi ý quan trọng, sử dụng từ (cụm từ) khoá cho mỗi nhánh. Chú ý phân bố các ý chính sao cho cân xứng.

Bước 3: Từ mỗi ý quan trọng, lại vẽ tiếp các phân nhánh mới là các ý phụ bổ sung cho nó.

Bước 4: Từ các ý phụ này, lại mở ra các phân nhánh chi tiết cho mỗi ý.

Tiếp tục phân nhánh như thế cho đến khi đạt được sơ đồ chi tiết nhất. Trong quá trình này, người tạo SĐTD có thể kèm theo tranh ảnh minh họa cho ý mình cần diễn đạt.

Cách vẽ SĐTD bằng phần mềm

SĐTD có thể được vẽ hiệu quả bởi các phần mềm chuyên dụng. Một phần mềm tiêu biểu là Mind mapping (Mind Mapping Software). Ngoài ra, một số phần mềm khác dùng để vẽ SĐTD dành cho những đối tượng khác nhau với các tính năng đa dạng khác nhau như: phần mềm Buzan's iMindmap™ (Trang chủ tại www.imindmap.com); phần mềm Inspiration

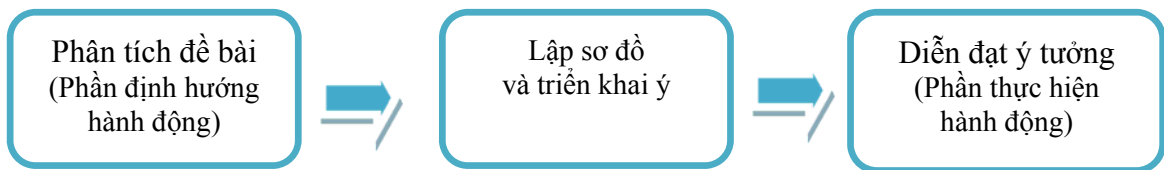
(trang chủ tại www.inspiration.com); phần mềm Visual Mind (Trang chủ tại www.visual-mind.com)...

2.2 Cơ sở lý thuyết của việc vận dụng sơ đồ tư duy để lập dàn ý trong dạy học Văn miêu tả lớp 5

2.2.1 Căn cứ của việc vận dụng SĐTD trong dạy học Văn miêu tả

Căn cứ trước tiên là mục tiêu của Chương trình Tiểu học sau năm 2000 đối với việc dạy học thể loại Văn miêu tả: Không dạy riêng từng đối tượng miêu tả mà chủ yếu dạy HS biết cách tả thông qua hình thành các kỹ năng bộ phận. Vì thế, việc cung cấp cho HS một công cụ để giúp các em hệ thống và rèn luyện các kỹ năng bộ phận này là vô cùng cần thiết.

Tiếp đến, việc ứng dụng sơ đồ tư duy vào khâu lập dàn ý cho bài văn miêu tả có căn cứ từ lý thuyết về các bước hình thành hành động trí tuệ của P.IA. Galperin (1902 – 1988), một nhà tâm lý học hoạt động. Theo đó, hành động tạo lập văn bản miêu tả của HS được triển khai theo sơ đồ sau:



Hình 3: Minh họa “hành động tạo lập văn bản miêu tả” của HS

Căn cứ tiếp theo là sự phù hợp giữa SĐTD và yêu cầu, nội dung và phương pháp dạy học Văn miêu tả. Điều này thể hiện rõ qua các bước xây dựng một SĐTD, từ khâu xác định chủ đề chính, sau đó mở rộng, triển khai mạng lưới ý tưởng đến diễn đạt thành lời. Quá trình này cũng chú trọng đến yêu cầu về tính mạch lạc, logic và mang dấu ấn cá nhân.

Căn cứ sau cùng có thể đề cập đến là yếu tố tâm lý của HS tiểu học với đặc điểm tư duy mang đậm màu sắc xúc cảm và trực quan cụ thể, tuy có chuyển dần từ tính cụ thể sang trừu tượng khái quát nhưng còn ở mức độ sơ đẳng. Vì thế, SĐTD với ưu thế về cách thể hiện trực quan sẽ giúp HS dễ nắm bắt nội dung trọng

tâm, tạo cho HS sự hứng thú nên sẽ là điều kiện mở ra những liên tưởng, tưởng tượng sáng tạo về đối tượng miêu tả.

2.2.2 Điểm nét về thể loại Văn miêu tả trong Chương trình Tiếng Việt lớp 5

Thể loại Văn miêu tả trong chương trình Tiếng Việt lớp 5 bao gồm 26 tiết dành cho việc rèn luyện kỹ năng viết văn miêu tả ở hai thể loại tả cảnh và tả người. Trong hai thể loại này, đối tượng miêu tả phong phú, sinh động nhưng rất gần gũi với đời sống hằng ngày của các em, chẳng hạn tả một buổi trong ngày, tả một hiện tượng tự nhiên, tả trường học, tả cảnh địa phương em; hay tả thầy cô giáo, người thân trong gia đình, người bạn thân... Thông qua các

bài học, HS được trang bị những kiến thức và kỹ năng cần thiết để viết được một bài văn tả cảnh, bao gồm: cấu trúc của bài văn tả cảnh; kỹ năng quan sát, lập dàn ý; viết đoạn văn trong bài văn miêu tả, liên kết đoạn văn và hoàn chỉnh bài văn. Ngoài ra, môn Tập làm văn lớp 5 cũng gợi ra cho HS các kỹ năng thay đổi góc quan sát theo không gian và thời điểm quan sát theo thời gian để tạo ra những phát hiện mới mẻ hay thay đổi vai người miêu tả để có những cảm nhận sáng tạo.

Quan điểm của dạy học Tập làm văn lớp 5 trong chương trình tiểu học áp dụng từ năm 2000 là không dạy riêng từng đối tượng miêu tả như trong chương trình Cải cách Giáo dục mà chủ yếu là rèn luyện cho HS nhận biết cách tả thông qua dạy các kỹ năng quan sát, tìm và sắp xếp ý trong quan sát, biết triển khai mỗi ý để nói và viết thành đoạn, biết cách sắp xếp ý để viết thành bài. Trên cơ sở này, bài viết đưa ra gợi ý về quy trình hướng dẫn HS khai thác các chức năng của SĐTD để lập dàn ý cho một bài văn miêu tả cụ thể trong chương trình Tập làm văn lớp 5.

3 THỰC NGHIỆM RÈN KỸ NĂNG DÙNG SĐTD ĐỂ LẬP DÀN Ý TRONG DẠY HỌC VĂN MIÊU TẢ CHO HS LỚP 5

3.1 Mục tiêu thực nghiệm

Mục tiêu chính của quá trình thực nghiệm là rèn luyện kỹ năng ứng dụng SĐTD trong khâu lập dàn ý thể loại Văn miêu tả cho HS lớp 5. Song song đó, thực nghiệm cũng nhằm phát triển năng lực tư duy và khả năng sáng tạo của các em.

3.2 Phương pháp thực nghiệm

Dạy thử nghiệm hai tiết Tập làm văn trên đối tượng HS lớp 5 nhằm rèn cho các em kỹ năng sử dụng SĐTD để lập dàn ý của bài văn miêu tả;

Quan sát lớp học để thu thập số liệu về thái độ của HS khi học tập với SĐTD;

Ghi nhật ký về kết quả mà HS đạt được qua từng giai đoạn thể hiện qua sản phẩm học tập của các em.

3.3 Đối tượng thực nghiệm

Nghiên cứu sử dụng 15 học sinh lớp 5 của trường Phổ thông Việt Mỹ - Thành phố Cần Thơ. Kết quả khảo sát chất lượng đầu năm cho thấy có 4 HS đạt loại Giỏi, 9 HS đạt học lực Khá và 2 HS xếp loại Trung bình. Nhìn chung, các em tham gia tích cực vào bài học và có kỹ năng làm việc nhóm tốt.

3.4 Nội dung thực nghiệm

Quá trình dạy thử nghiệm tiến hành trên ba bài (3 tiết) “Cấu tạo bài văn tả cảnh” (TV5 tập 1, trang 12), “Luyện tập tả cảnh” (TV 5, tập 2, trang 14), “Luyện tập tả cảnh (tiếp theo) (TV5, tập 1, trang 21).

3.5 Thời gian thực nghiệm

Tháng 9 năm 2012 (vào giữa đầu Học kì I).

3.6 Cách tiến hành

Quá trình thực nghiệm được tiến hành qua ba tiết dạy trong 3 ngày liên tiếp:

Tiết 1: Học sinh nhận biết cấu tạo của bài văn miêu tả và bước đầu làm quen với SĐTD

Bài minh họa. Cấu tạo của bài văn tả cảnh (Tiếng Việt 5, tập 1, trang 12)

Mục tiêu: HS hiểu được dàn ý của bài văn tả cảnh gồm 3 phần: Mở bài (Giới thiệu bao quát cảnh sẽ tả.), Thân bài (Tả từng phần của cảnh hoặc sự thay đổi của cảnh theo thời gian), Kết bài (Nêu nhận xét hoặc cảm nghĩ của người viết.)

Cách tiến hành: Dùng SĐTD khái quát kiến thức về cấu tạo bài văn tả cảnh.

Bước 1: Hình thành kiến thức

GV cho HS phân tích hai ngữ liệu mẫu:

Hoạt động nhóm đôi: Bài “Hoàng hôn trên sông Hương” (*Theo Hoàng Phủ Ngọc Tường*) để rút ra được cấu tạo 3 phần của bài văn tả cảnh, chức năng của từng phần và trình tự miêu tả cảnh theo thời gian;

Hoạt động cá nhân: Đọc lại bài Tập đọc “Quang cảnh làng mạc ngày mùa” (*Theo Tô Hoài*) củng cố cấu tạo 3 phần của bài văn tả cảnh, chức năng của từng phần và trình tự miêu tả theo không gian.

Bước 2: GV hướng dẫn HS rút ra được cấu trúc của bài văn tả cảnh và thể hiện kiến thức bằng SĐTD

Chuẩn bị

- Dụng cụ: giấy trắng A4, bút màu.
- Phương hướng: Xác định chủ đề chính của sơ đồ là “Cấu tạo bài văn tả cảnh”.

HS tiến hành làm việc theo nhóm 2:

HS lập SĐTD với câu hỏi gợi ý của GV:

- Bài văn tả cảnh được cấu tạo bởi những phần nào? (Bậc 1)
- Trong từng phần, các em nên trình bày những nội dung gì? (Bậc 2)
- Trong từng nội dung, các em có thể triển khai ý chi tiết nào? (HS căn cứ vào hai ngữ liệu

mẫu đã tiếp xúc để triển khai bậc này) (Bậc 3)

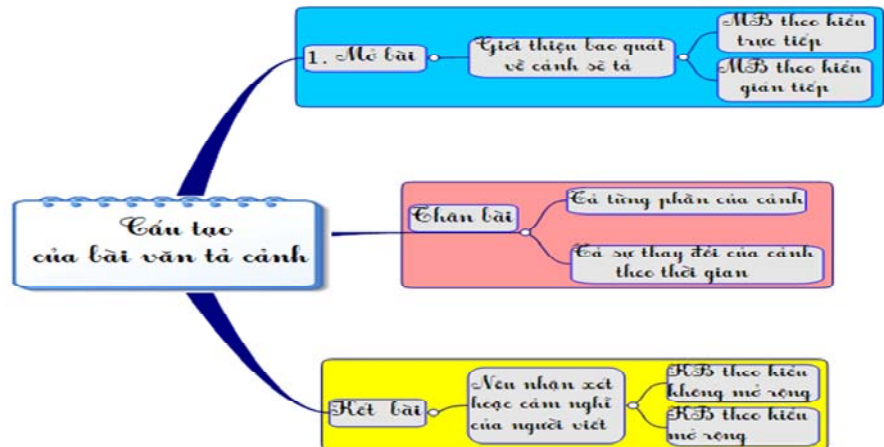
- GV lưu ý các em về màu sắc, tính phân bậc của sơ đồ, dùng mũi tên chỉ sự gắn kết ý này với ý kia, hoặc đánh số thứ tự, vẽ các đường bao quát gom ý.

Đại diện của 4 nhóm HS lên thuyết minh về 4 SĐTD mà nhóm mình đã thiết lập.

HS nhận xét, thảo luận, chỉnh sửa để hoàn thiện SĐTD về cấu tạo bài văn tả cảnh. GV là người cố vấn giúp HS hoàn chỉnh SĐTD.

GV tổng hợp ý từ SĐTD của 4 nhóm để hoàn thiện sơ đồ mà GV đã chuẩn bị cơ bản trên màn hình trình chiếu cho cả lớp (Hình 6). Mời HS lên trình bày một lần nữa về cấu tạo của bài văn tả cảnh.

Hình 4: Ứng dụng SĐTD để tóm tắt nội dung bài học “Cấu tạo bài văn tả cảnh”



Tiết 2: Ứng dụng SĐTD để phân tích cấu tạo của một bài văn miêu tả cụ thể

Bài minh họa. Luyện tập tả cảnh (Tiếng Việt 5, tập 1, trang 14)

Mục tiêu: HS biết vận dụng SĐTD để phân tích cấu tạo một bài văn tả cảnh cụ thể.

Cách tiến hành:

Bước 1: Củng cố lại cấu tạo bài văn tả cảnh (hoạt động cá nhân)

- Dựa vào SĐTD đã thành lập, GV mời HS nhắc lại cấu tạo bài văn tả cảnh;
- HS đọc lại ngữ liệu: “Quang cảnh làng mạc ngày mùa” (Tô Hoài).

Bước 2: GV hướng dẫn HS minh họa cấu tạo bài văn “Quang cảnh làng mạc ngày mùa” bằng SĐTD

Chuẩn bị

- Dụng cụ: giấy trắng A4, bút màu, tranh ảnh.
- Phương hướng: Xác định chủ đề chính của sơ đồ là “Quang cảnh làng mạc ngày mùa”.

HS tiến hành theo nhóm 4

HS lập SĐTD theo gợi ý của GV:

- Tác giả miêu tả cảnh làng mạc ngày mùa theo trình tự nào? (Định hướng HS phân bố các nhánh chính).
- Tác giả chọn miêu tả những phần nào của cảnh? (Bậc 1).

– Trong từng phần của cảnh, tác giả đã chọn lọc những cảnh, những vật nào để tả? Tác giả dùng các giác quan nào để quan sát từng cảnh vật đó? (Bậc 2).

– Tác giả miêu tả những cảnh, những vật thông qua các từ ngữ nào? (Bậc 3).

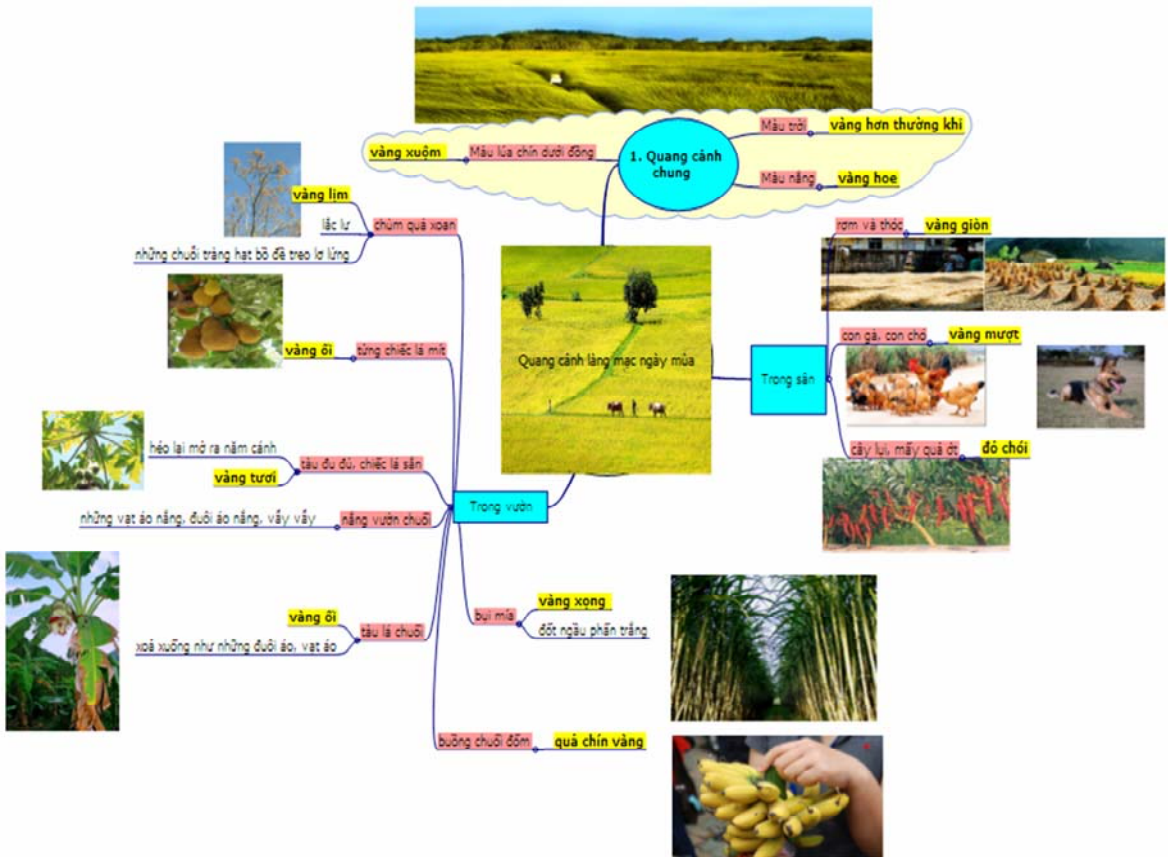
– Các em dùng những hình ảnh nào để minh họa cho các từ ngữ miêu tả đó?

Đại diện của 4 nhóm HS lên thuyết minh về

SĐTD mà nhóm mình đã thiết lập.

HS nhận xét, thảo luận, chỉnh sửa để hoàn thiện SĐTD về cấu tạo bài văn tả cảnh. GV là người cố vấn giúp HS hoàn chỉnh SĐTD.

GV tổng kết ý của các nhóm, gợi ý mở rộng thêm và hoàn thiện SĐTD (GV đã chuẩn bị cơ bản trên màn hình trình chiếu) (Hình 5), mời HS lên trình bày một lần nữa về cấu tạo của bài văn tả cảnh.



Hình 5: Ứng dụng SĐTD để phân tích cấu tạo bài văn “Quang cảnh làng mạc ngày mùa” (Tô Hoài)

Tiết 3: Ứng dụng SĐTD để lập dàn ý cho bài văn miêu tả cụ thể

Bài minh họa. Luyện tập tả cảnh (Tiếng Việt 5, tập 1, trang 21).

Mục tiêu: HS thành thạo kỹ năng dùng SĐTD để lập dàn ý cho đề bài: “*Lập dàn ý bài văn tả cảnh một buổi sáng (hoặc trưa, chiều) trong vườn cây (hay trong công viên, trên đường phố, trên cánh đồng, nương rẫy).*”

Cách tiến hành:

Bước 1: Cùng cố lại cấu tạo bài văn tả cảnh (hoạt động cá nhân).

– Dựa vào SĐTD đã thành lập, GV mời HS nhắc lại cấu tạo bài văn tả cảnh;

– HS đọc và phân tích đề bài. Trả lời các câu hỏi tìm hiểu đề bài: *Đề bài yêu cầu làm gì? Lập dàn ý bài văn thuộc thể loại nào? Đối tượng miêu tả là gì?*

Bước 2:

Chuẩn bị

Dụng cụ: giấy trắng A4, bút màu, một số tranh ảnh (HS chuẩn bị trước tùy thuộc vào cảnh mà các em định tả).

Phương hướng: Xác định chủ đề chính của sơ đồ có thể là “Buổi sáng trên cánh đồng”, “Buổi chiều trong công viên”, “Buổi chiều trên đường phố”...

HS tiến hành theo nhóm 4

Nhóm HS lập SĐTD theo gợi ý của GV:

- Các em định miêu tả cảnh gì và trong thời điểm nào? (Xác lập từ, ngữ khoa)
- Các em chọn cách miêu tả theo trình tự thời gian hay tả từng phần của cảnh? (Bậc 1 - Bố trí ý chính)
- Em dùng những giác quan nào để quan sát cảnh? Em chọn lọc những hình ảnh, chi tiết nào để đưa vào bài? (Bậc 2)

- Mỗi hình ảnh, chi tiết các em quan sát có thể được miêu tả bằng những từ ngữ nào? (Bậc 3)

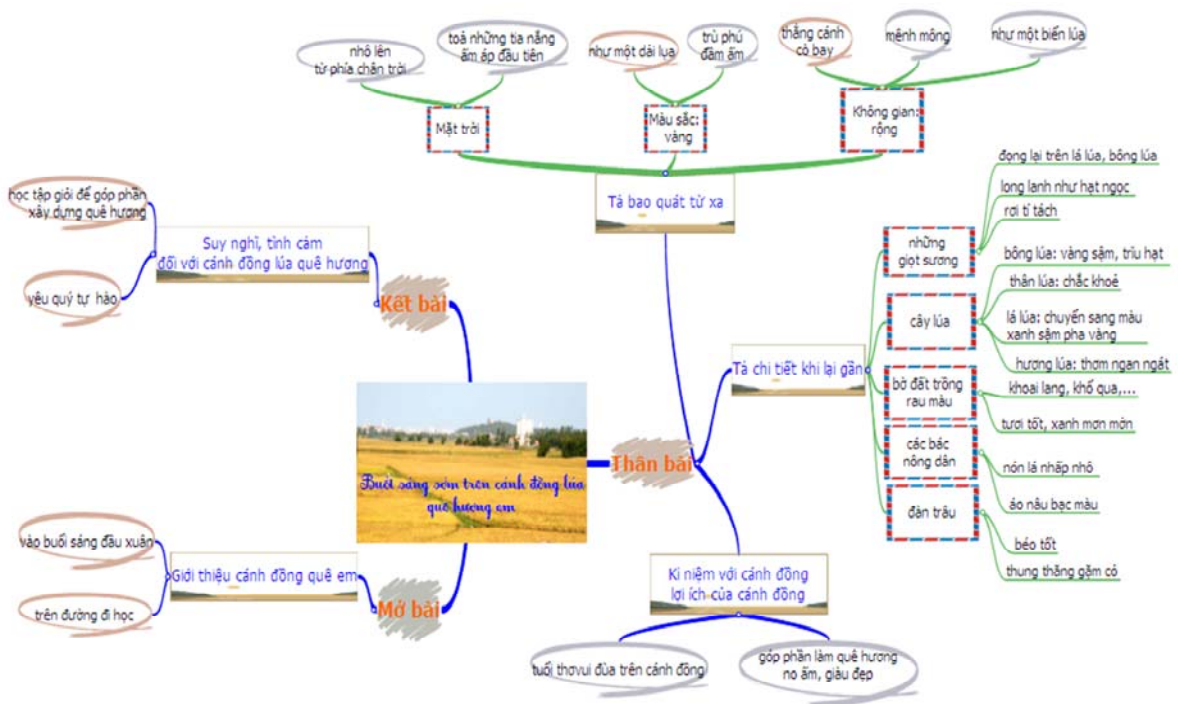
- Những hình ảnh, chi tiết của cảnh gợi cho em những liên tưởng, tưởng tượng gì? (Bậc 4)

- Các em có thể dùng những tranh ảnh nào để minh họa cho các từ ngữ miêu tả đó?

Đại diện của các nhóm HS lên thuyết minh về SĐTD mà nhóm mình đã thiết lập.

HS nhận xét, thảo luận, chỉnh sửa để hoàn thiện SĐTD về cấu tạo bài văn tả cảnh. GV là người cố vấn giúp HS hoàn chỉnh SĐTD.

Trong quá trình HS báo cáo, GV gợi ý mở rộng thêm về ý tưởng, từ ngữ diễn đạt. Hoàn thiện SĐTD mà GV đã chuẩn bị cơ bản, bổ sung ý kiến của HS vào sơ đồ trình chiếu (Hình 6), mời HS lên trình bày một lần nữa về cấu tạo của bài văn tả cảnh.



Hình 6: Ứng dụng SĐTD để lập dàn ý cho bài văn miêu tả cánh đồng vào buổi sáng sớm

3.7 Đánh giá thực nghiệm

3.7.1 Những điều đạt được

Về kĩ năng dùng SĐTD trong lập dàn ý cho đề văn miêu tả

Khả năng phân tích đề, hiểu đề bài: Thông qua câu hỏi gợi ý của GV, có 9/15 HS (60%) biết gạch chân đúng từ khoá, nêu đúng yêu cầu, thể loại văn miêu tả cũng như gợi ý từ đề. Đây là cơ sở quan trọng để HS xác định được từ ngữ khoá trung tâm của sơ đồ.

Mức độ thành thạo kĩ năng lập SĐTD của HS: Qua 16 SĐTD mà HS thực hiện, số lượng HS có thể độc lập xây dựng dàn ý cho bài văn miêu tả chiếm 47% (7/15 học sinh), trong đó, có 71% (5/7 HS) biết cách trình bày SĐTD hợp lí, đẹp mắt và bước đầu có sự liên tưởng, tương tượng trong các ý miêu tả. Như vậy, số lượng HS có thể độc lập xây dựng sơ đồ cá nhân còn thấp (53%), các em cần làm việc nhóm để hỗ trợ lẫn nhau mới hoàn thành.

SĐTD là công cụ giúp HS khắc sâu kiến thức: Sử dụng SĐTD trong khâu lập dàn ý giúp HS tìm tòi và khắc sâu kiến thức thông qua suy nghĩ và hoạt động tích cực. HS không bị ép học thuộc lòng và tái hiện nguyên văn nội dung ghi nhớ. Ngược lại, các em được hướng dẫn một cách trình tự (qua hai bước Chuẩn bị và Tiến hành) để bản thân mình tìm ra kiến thức và diễn đạt lại kiến thức đó trên “giao diện mở” của SĐTD. 100% HS có kĩ năng dựa vào SĐTD để diễn đạt lại đúng và đầy đủ nội dung bài học.

SĐTD tích cực hoá hoạt động của HS: Qua quan sát sự tham gia của HS trong giờ học với SĐTD, người viết nhận thấy rằng, tất cả các em đều tham gia tích cực vào xây dựng sơ đồ. Trong nhóm, các em biết phân công nhau tóm tắt ý, viết thành từ khoá, vẽ, trang trí... Những HS yếu hằng ngày ít phát biểu xây dựng bài (như các bạn Anh Trung, Trung Kỳ, Phước Hậu, Thiên Phúc) có cơ hội thể hiện mình qua việc góp phần vào công việc chung của nhóm (Trung có thể vẽ tranh minh họa; Trung Kỳ cho ý kiến về cách phân bố ý bậc 1; Phước Hậu chỉnh sửa các diễn đạt từ ngữ khóa;...) Nếu tổ chức theo lớp học truyền thống thì GV rất khó

lôi cuốn hết các em tham gia vào hoạt động, nhất là ở các bài học lí thuyết.

Sử dụng SĐTD trong giờ học làm nổi bật tính “chủ động” của HS và “chủ đạo” của GV: GV hướng dẫn các em bằng hệ thống câu hỏi đã được chuẩn bị, HS suy nghĩ trả lời và định hướng cho mình những nội dung trên sơ đồ. Quan trọng là HS biết đặt ra những câu hỏi yêu cầu GV tư vấn. Câu hỏi thường gặp nhất là về tầng bậc của các ý trong bài, các em phân vân không biết nên xếp ý này vào bậc 2 hay bậc 3 (cả 4 nhóm hỏi nội dung này); Vấn đề kế tiếp của các em là về từ ngữ diễn đạt, các em có ý nhưng không biết diễn đạt như thế nào, dùng từ ngữ ra sao cho phù hợp (cả 4 nhóm đều yêu cầu giáo viên gợi ý các chi tiết của cảnh “khi quan sát gần” vì các em là HS thành thị).

Về kĩ năng tư duy và năng lực sáng tạo của HS khi học với SĐTD

SĐTD giúp HS bước đầu rèn luyện năng lực tư duy thông qua các hoạt động học tập sau:

- Kĩ năng phân tích: phân tích đề, đọc và phân tích ngữ liệu;

- Kĩ năng khái quát hoá: khái quát ý của các bài ngữ liệu mẫu để xác định các từ ngữ khoá của nhánh chính, nhánh phụ. Chẳng hạn, các em biết dùng những từ ngữ như “Tả bao quát từ xa, Tả chi tiết khi lại gần” để xác định vị trí của cảnh; Hay các từ ngữ “Kỉ niệm với cánh đồng, Lợi ích của cánh đồng” để nói về tình cảm của các em với cánh đồng.

Tuy nhiên, HS chưa độc lập trong các thao tác này, GV phải gợi ý qua câu hỏi hướng dẫn.

Khả năng sáng tạo của HS chủ yếu thể hiện qua cách tập hợp từ miêu tả cho một đối tượng nào đó. SĐTD giúp các em liên tưởng tốt đến vốn từ, vốn sống mà từng em có, điều này giúp HS có thể hỗ trợ cho nhau đạt khi làm việc nhóm. Nhóm 1 đã có cách dùng từ để tả “những giọt sương”: long lanh như hạt ngọc. Trong khi nhóm 3 lại góp vào âm thanh của giọt sương: tí tách. Nhóm 4 thì lại đặt câu hỏi cho giáo viên: “Bây giờ ở miền quê còn nuôi trâu hay không ạ?” còn Nhóm 2 lại hỏi “Cách so sánh cánh đồng như dải lụa có được không ạ?”.

3.7.2 Những hạn chế và bài học kinh nghiệm

Một tiết dạy có vận dụng SĐTD thường mất nhiều thời gian vì tùy thuộc vào tốc độ làm việc của HS. Có nhóm HS hoàn thành nhanh nhưng cũng có nhóm không thể hoàn thành đúng giờ. Vì thế, khi thành lập nhóm để xây dựng SĐTD, GV cần linh hoạt thay đổi thành viên và đảm bảo trong nhóm HS có học lực khác nhau để các em hỗ trợ nhau. Một vấn đề nữa là HS thường chú trọng hình thức mà làm mờ nhạt nội dung, vì ở lứa tuổi các em, vẽ thì phải chăm chút nên mất khá nhiều thời gian.

HS chưa thành thạo kỹ năng rút ra từ ngữ khoá cũng như diễn đạt súc tích ý trên các nhánh. Đa phần các em ghi lại khá dài dòng các ý của ngữ liệu ban đầu làm cho SĐTD rườm rà.

Việc hướng dẫn HS xây dựng SĐTD để lập dàn ý trong bài văn miêu tả chỉ dừng lại thao tác thủ công, trên giấy với bút màu và màu nước, người viết chưa có điều kiện thử nghiệm trên phần mềm Mind mapping. Tuy nhiên, HS đã làm quen với vi tính từ năm lớp 3 và đã có các phần mềm dành cho các em ở lứa tuổi tiểu học nên việc hướng dẫn các em thao tác trên máy là hoàn toàn có thể.

Việc HS lập được dàn ý với SĐTD chỉ đảm bảo bài văn mình sắp viết, có đầy đủ các phần và các ý miêu tả. Để viết bài văn hoàn chỉnh, HS cần rèn luyện kỹ năng diễn đạt ý thành lời và liên kết các ý với nhau. Đây là kỹ năng mà GV cần lưu ý tiếp tục rèn luyện cho HS.

4 KẾT LUẬN

Trong dạy học Tập làm văn, hướng dẫn HS lập dàn ý là khâu quan trọng, tạo tiền đề cho một bài văn hoàn chỉnh. Ứng dụng SĐTD vào lập dàn ý của bài văn miêu tả có thể được thực hiện thường xuyên trong các tiết tập làm văn giúp học sinh thành thạo với kỹ năng này. Bên cạnh đó, để quy trình sử dụng SĐTD có tính khả thi và hiệu quả, GV cần chỉ dẫn cho HS theo đúng trình tự, đúng yêu cầu để không chỉ phát triển khả năng tìm ý, triển khai ý trong môn học mà còn phát huy khả năng tưởng tượng, sáng tạo cho các em.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005), Sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 5 (tập 1 và 2), Nxb GD.
2. Edward de Bono (2005), Dạy trẻ phương pháp tư duy, Nxb Văn hóa Thông tin.
3. Tony & Barry Buzan, Lê Huy Lâm biên dịch (2008), The mind map book - Sơ đồ tư duy, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Tony Buzan (2007), Sơ đồ tư duy trong công việc, NXB Lao động - Xã hội.
5. Trần Đình Châu, Sử dụng sơ đồ tư duy - một biện pháp hiệu quả hỗ trợ học sinh học tập môn Toán, Tạp chí Giáo dục, kì 2 - Tháng 9/2009.
6. Trần Đình Châu, Đặng Thị Thu Thủy (2009), Sử dụng sơ đồ tư duy góp phần tích cực hoá hoạt động học tập của HS, Tạp chí Khoa học giáo dục.
7. Phan Trọng Ngọ (chủ biên), Nguyễn Đức Hường (2003), Các lý thuyết phát triển tâm lý người, Nxb Đại học Sư phạm.
8. Phan Trọng Ngọ (chủ biên), Dương Diệu Hoa, Nguyễn Thị Mùi (2000), Tâm lý học hoạt động và khả năng vận dụng vào lĩnh vực dạy học, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội.
9. Nguyễn Huy Tú (1996), Tâm lý học sáng tạo, Nxb ĐHSP.